

Số: 183/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213, của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 33, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Vũ Đức K - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 34, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Vũ Đức K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vũ Đức A, sinh ngày 31-5-2008. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi cháu A. Anh K cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Vũ Diệu L, sinh ngày 27-4-2003

là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi), kể từ tháng 9-2018. Phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh K chậm thi hành thì hàng tháng anh K còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Chị H, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0000641 ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị H được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh K phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Anh K chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Tp. Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương

